

Số: **041/2015/TTr-HĐQT**

TP. Hồ Chí Minh, ngày 03 tháng 8 năm 2015

TỜ TRÌNH
Về việc phát hành trái phiếu chuyển đổi

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY

Căn cứ:

- Luật Doanh Nghiệp số 68/2014/QH13 được ban hành ngày 26/11/2014;
- Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 được ban hành ngày 29/06/2006;
- Luật số 62/2010/QH12 ngày 24/11/2010 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán;
- Nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20/07/2012 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán;
- Nghị định số 90/2011/NĐ-CP ngày 14/10/2011 về phát hành trái phiếu doanh nghiệp;
- Thông tư 211/2012/TT-BTC ngày 05/12/2012 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 90/2011/NĐ-CP ngày 14/11/2011 của Chính Phủ về phát hành trái phiếu doanh nghiệp;
- Điều lệ của Công ty Cổ phần Kho vận Miền Nam,

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Kho vận Miền Nam (SOTRANS) kính trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua Phương án phát hành trái phiếu chuyển đổi trong năm 2015 như sau:

A. PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH

I. Nội dung phát hành:

1.	Tên tổ chức phát hành	CÔNG TY CỔ PHẦN KHO VẬN MIỀN NAM (Mã cổ phiếu: STG)
2.	Tên Tiếng Anh	South Logistics Joint Stock Company
3.	Tên viết tắt	SOTRANS
4.	Tên gọi	Trái phiếu được quyền chuyển đổi thành cổ phiếu STG
5.	Tính chất, đặc điểm của	- Tại thời điểm chuyển đổi, trái chủ có quyền quyết



	trái phiếu được quyền chuyển đổi thành cổ phiếu STG	<p>định thực hiện quyền chuyển đổi trái phiếu thành cổ phiếu phổ thông của STG hoặc nhận lại vốn gốc và lãi theo quy định tại phương án này.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trái phiếu được quyền chuyển đổi thành cổ phiếu STG không có đảm bảo bằng tài sản. - Trong trường hợp thanh lý STG, người sở hữu trái phiếu chuyển đổi (trái chủ) được thanh toán sau khi STG đã thanh toán cho tất cả các chủ nợ có bảo đảm và không có bảo đảm khác.
6.	Loại tiền phát hành	Việt Nam Đồng (VND)
7.	Loại tiền thanh toán	Việt Nam Đồng (VND)
8.	Hình thức trái phiếu	Trái phiếu ghi sổ
9.	Kỳ hạn	<p>02 năm (<i>Hai năm</i>)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Người sở hữu trái phiếu thực hiện quyền chuyển đổi 60% số lượng trái phiếu nắm giữ thành cổ phiếu phổ thông của STG hoặc nhận lại vốn gốc và lãi theo điều kiện quy định tại phương án này sau thời hạn 1 năm kể từ thời điểm phát hành. - Người sở hữu trái phiếu thực hiện quyền chuyển đổi toàn bộ số lượng trái phiếu nắm giữ còn lại thành cổ phiếu phổ thông của STG hoặc nhận lại vốn gốc và lãi vào ngày đáo hạn của trái phiếu.
10.	Lãi suất	<ul style="list-style-type: none"> - Trái phiếu có lãi suất cố định năm đầu tiên là: 11%/năm. Năm thứ 2, ủy quyền cho HĐQT đàm phán và xác định lãi suất trái phiếu, tối đa bằng bình quân lãi suất huy động kỳ hạn 12 tháng trả lãi cuối kỳ áp dụng đối với Đồng Việt Nam do bốn ngân hàng thương mại bao gồm: Agribank, Vietinbank, BIDV, Vietcombank công bố tại Sở giao dịch cộng biên độ 4%/năm. - Tiền lãi trái phiếu: thanh toán cuối kỳ mỗi năm 1 lần
11.	Đối tượng phát hành	<p>Ủy quyền cho Hội đồng quản trị căn cứ trên tình hình hoạt động kinh doanh hiện tại và định hướng phát triển trong tương lai của Công ty để lựa chọn đối tác thoả mãn một hoặc một số tiêu chí sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Là những khách hàng lớn, khách hàng quen thuộc,

		<p>thường xuyên sử dụng dịch vụ của Công ty;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Là những tổ chức tài chính, có kinh nghiệm và năng lực trong lĩnh vực tài chính, có khả năng về vốn và góp vốn nhanh ngay khi đăng ký mua cổ phần; - Có khả năng, năng lực mà Hội đồng quản trị Công ty nhận thấy có thể đóng góp vào hoạt động kinh doanh của Công ty để mang lại lợi ích cho Công ty trong tương lai.
12.	Số lượng phát hành	5.000.000 (Năm triệu) trái phiếu chuyển đổi
13.	Giá chuyển đổi	Bằng 80% giá đóng cửa bình quân của cổ phiếu STG tại 60 ngày liên tiếp trước ngày chuyển đổi. Mức giá chuyển đổi sẽ được tổ chức phát hành tính toán cụ thể và gửi thông báo bằng văn bản đến các trái chủ.
14.	Mệnh giá	100.000 đồng (Một trăm nghìn đồng)
15.	Giá phát hành	100.000 đồng (Một trăm nghìn đồng)
16.	Tổng giá trị phát hành tính theo mệnh giá	500.000.000.000 đồng (Năm trăm tỷ đồng)
17.	Thời điểm phát hành	Thời điểm cụ thể sẽ do Hội đồng quản trị quyết định sau khi đã hoàn tất các thủ tục theo quy định của pháp luật hiện hành và được Cơ quan nhà nước có thẩm quyền chấp thuận.
18.	Phạm vi phát hành	Tại Việt Nam
19.	Phương thức phát hành	Phát hành riêng lẻ trái phiếu chuyển đổi

II. Quy định về chuyển đổi

1.	Thời điểm chuyển đổi	Đến kỳ hạn chuyển đổi của trái phiếu và/hoặc khi được UBCKNN chấp thuận tăng vốn điều lệ từ nguồn trái phiếu được quyền chuyển đổi này theo đề nghị của HĐQT Sotrans.
2.	Giá chuyển đổi	Bằng 80% giá đóng cửa bình quân của cổ phiếu STG tại 60 ngày liên tiếp trước ngày chuyển đổi. Mức giá chuyển đổi sẽ được tổ chức phát hành tính toán cụ thể và gửi thông báo bằng văn bản đến các



		trái chủ.
3.	Tỷ lệ chuyển đổi	Bằng mệnh giá trái phiếu chia cho giá chuyển đổi
4.	Đối tượng chuyển đổi	Người sở hữu trái phiếu vào thời điểm chốt danh sách chuyển đổi trái phiếu thành cổ phiếu mà không phải là đối tượng bị cấm mua hoặc việc chuyển đổi thành cổ phiếu làm vượt giới hạn tỷ lệ sở hữu cổ phần tại STG theo quy định của pháp luật.
5.	Quyền lợi và nghĩa vụ của người sở hữu trái phiếu	<p>Quyền lợi của người sở hữu trái phiếu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Được quyền đề nghị chuyển đổi thành cổ phiếu tại thời điểm chuyển đổi hoặc giữ trái phiếu đến hết kỳ hạn và hưởng lợi lãi suất theo quy định nêu trên. <p>Nghĩa vụ của người sở hữu trái phiếu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trái phiếu chuyển đổi bị hạn chế chuyển nhượng 1 năm kể từ thời điểm phát hành; - Tuân thủ quyết định/quy định nội bộ của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, quy định tại Phương án phát hành trái phiếu chuyển đổi và quy định pháp luật có liên quan; - Trường hợp tổ chức, cá nhân nắm giữ trái phiếu được quyền chuyển đổi, khi thực hiện quyền chuyển đổi trái phiếu thành cổ phiếu phải tuân thủ giới hạn sở hữu cổ phần theo quy định của pháp luật.

III. Mục đích và kế hoạch sử dụng vốn:

Bổ sung và tái cơ cấu nguồn vốn hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty giai đoạn 2015 – 2016.

IV. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị:

Trình Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị:

- Lựa chọn và quyết định đối tác chiến lược để chào bán trái phiếu chuyển đổi theo hình thức chào bán riêng lẻ;
- Xây dựng thời điểm phát hành, giá phát hành, kỳ hạn chuyển đổi, giá chuyển đổi (hoặc tỷ lệ chuyển đổi), lãi suất trái phiếu, thời hạn trả lãi đảm bảo tuân thủ các tiêu chí đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;
- Lựa chọn tổ chức tư vấn phát hành và toàn quyền quyết định có thuê tổ chức bảo

lãnh phát hành hay không tùy thuộc vào tình hình thực tế để tăng tỷ lệ phát hành thành công;

- HĐQT Công ty quyết định và sử dụng linh hoạt số tiền đầu tư vào các hạng mục cho phù hợp với tình hình thực tế và đảm bảo chiến lược chung của Công ty. HĐQT có trách nhiệm báo cáo tình hình sử dụng vốn tại Đại hội đồng cổ đông năm tiếp theo theo đúng quy định.
- Ngoài những nội dung ủy quyền trên đây, trong quá trình thực hiện phát hành, ĐHCĐ ủy quyền cho HĐQT bổ sung, sửa đổi, hoàn chỉnh phương án phát hành trái phiếu chuyển đổi theo yêu cầu của cơ quan quản lý Nhà nước và/hoặc phù hợp với hoàn cảnh thực tế sao cho việc thực hiện phương án phát hành trái phiếu của Công ty hợp pháp, đúng quy định, đảm bảo quyền lợi cho cổ đông và Công ty. HĐQT được ủy quyền quyết định, xử lý tất cả các vấn đề phát sinh (nếu có) trong quá trình thực hiện phương án phát hành trái phiếu chuyển đổi nêu trên.

B. THỰC HIỆN:

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty xem xét và thông qua.

Nơi nhận:

- Cổ đông;
- Lưu VT.

TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

TRẦN QUYẾT THẮNG

9-C.T.C.P.
MINH